

I. THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 01-KL/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**Đảng uỷ Khối Cơ quan – Doanh nghiệp tỉnh thực hiện chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2023**

Trong Văn kiện các kỳ Đại hội XI, Đại hội XII và Đại hội XIII, Đảng ta luôn nhấn mạnh và khẳng định rõ hơn, xây dựng Đảng luôn là nhiệm vụ then chốt của sự nghiệp phát triển đất nước. Riêng Đại hội XIII, xuất phát từ yêu cầu của thực tiễn trong tình hình mới về xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ, Đảng ta đã đưa phạm trù về công tác cán bộ trở thành một mặt quan trọng, cơ bản trong công tác xây dựng Đảng. Theo đó, văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng khẳng định yêu cầu "phải đặc biệt coi trọng và đẩy mạnh hơn nữa xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ", trong đó, cán bộ được xác định là khâu then chốt của nhiệm vụ then chốt. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI yêu cầu "Xây dựng đội ngũ cán bộ nhất là cán bộ chủ chốt các cấp, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có năng lực và uy tín, đáp ứng nhiệm vụ đề ra".

Trên cơ sở đó, năm 2023, với tinh thần "Dân chủ - Kỷ cương - Đồng thuận - Sáng tạo - Phát triển", tỉnh Bến Tre chọn chủ đề năm 2023 là "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới" là hết sức quan trọng và cần thiết, là một trong những giải pháp cơ bản góp phần thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng của tỉnh.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm tới công tác cán bộ và huấn luyện cán bộ của Đảng. Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác cán bộ là một bộ phận cấu thành hệ thống tư tưởng của Người, có giá trị lịch sử và thực tiễn vô cùng sâu sắc; trở thành kim chỉ nam cho Đảng ta trong công tác xây dựng Đảng ở mỗi giai đoạn và thời kỳ cách mạng. "Cán bộ là gốc của công việc", mọi quyết sách của Đảng đều phụ thuộc vào yếu tố con người, việc thành hay bại là ở cán bộ.

Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về công tác cán bộ nhằm xây dựng được đội ngũ cán bộ vừa hồng vừa chuyên, có năng lực lãnh đạo, biết tổ chức quần chúng thực hiện tốt nhiệm vụ cách mạng của nước ta, đi đến mục tiêu đã chọn. Người nói: "Cán bộ là gốc của mọi công việc"; "Muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hoặc kém". Trong tác phẩm "Sửa đổi lối làm việc", Người viết: "Cán bộ là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt chính sách cho đúng. Vì vậy, cán bộ là cái gốc của mọi công việc". Như vậy công tác cán bộ của Đảng có ý nghĩa quyết định tới sự thành bại của cách mạng Việt Nam. Trong các bài nói hoặc bài viết về công tác cán bộ của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường quan tâm đến các vấn đề hết sức cốt lõi và mang tính nguyên tắc và rất toàn diện như: Lựa chọn, huấn luyện - đào tạo, đánh giá, bố trí sử dụng, quản lý và chính sách cán bộ. Cụ thể:

Thứ nhất, về lựa chọn cán bộ. Đây là khâu đầu tiên và cực kỳ quan trọng trong tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao nhất cho cách mạng. Lựa chọn cán bộ là nhằm tìm kiếm, phát hiện để bố trí, sử dụng những cán bộ có đức, có tài, có tâm huyết cống hiến cho Tổ quốc. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: "Khâu chọn giống, nếu giống tốt ắt cây sẽ tốt"; đồng thời, Người đã đưa ra các tiêu chí để lựa chọn cán bộ: Những người đã tỏ ra rất trung thành và hăng hái trong công việc, trong lúc đấu tranh. Những người liên lạc mật thiết với dân chúng, hiểu biết việc dân chúng. Những người có thể phụ trách giải quyết các vấn đề trong những hoàn cảnh khó khăn. Ai sợ phụ trách và không có sáng kiến thì không phải người lãnh đạo. Người lãnh đạo đúng đắn cần phải: "Khi thất bại không hoang mang, khi thắng lợi không kiêu ngạo. Khi thi hành các nghị quyết kiên quyết, gan góc, không sợ khó khăn. Những người luôn giữ đúng kỷ luật".

Lựa chọn phải bảo đảm theo phương châm "Quý hồ tinh, bất quý hồ đa" (lấy chất lượng mà không chạy theo số lượng). Thà ít mà tốt, việc lựa chọn đội ngũ cán bộ cốt cán cần phải được thực hiện cẩn trọng, kỹ lưỡng, cán bộ được lựa chọn phải là hạt nhân trong các phong trào học tập, công tác, chiến đấu và lao động sản xuất.

Thứ hai, về huấn luyện cán bộ, Hồ Chí Minh luôn khẳng định công tác chăm lo huấn luyện cán bộ là việc có tầm quan trọng đặc biệt, bởi vì: "Đảng phải nuôi dạy cán bộ, như người dân vẫn vun trồng những cây cối quý báu. Phải trọng nhân tài, trọng cán bộ". Đồng thời, Người yêu cầu phải coi "Huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng". Huấn luyện, đào tạo cán bộ về chuyên môn, nghiệp vụ, nghề nghiệp, theo tinh thần

làm việc gì học việc ấy; huấn luyện chính trị; huấn luyện văn hoá, khoa học, kỹ thuật; huấn luyện toàn diện,... Người chỉ rõ, huấn luyện phải thiết thực và chu đáo, nghĩa là phải nắm được nhu cầu để huấn luyện. Không được làm hình thức, làm nhiều mà không thiết thực. Người cũng căn dặn mở lớp nào ra lớp đó, chọn người dạy và học cho đúng, không nên tùy tiện lung tung. Phải xem xét, nghiên cứu mục đích huấn luyện ai, ai huấn luyện, huấn luyện như thế nào, phải kiểm tra ra sao và bài học cần phải áp dụng là gì,... Người cũng chỉ ra những khuyết điểm trong huấn luyện cán bộ, như lý luận và thực tế không ăn khớp, tư duy chính trị thì mênh mông mà không thiết thực, huấn luyện nhiều mà hiệu quả ít.

Huấn luyện cán bộ là công việc thường xuyên, công phu, lâu dài, cần phải kiên trì và bền bỉ mới có kết quả tốt. Bởi vì: “Không phải vài ba tháng hoặc vài ba năm, mà đào tạo được một người cán bộ tốt... cần phải công tác, đấu tranh, huấn luyện lâu năm mới được”. Bản thân Người là một tấm gương mẫu mực trong huấn luyện, đào tạo cán bộ.

Thứ ba, về đánh giá cán bộ, theo Người là phải tiến hành một cách thường xuyên, liên tục, phải đánh giá khách quan và toàn diện. Đánh giá cán bộ là cách xem xét một con người, là vấn đề mang tính khoa học và nghệ thuật, lãnh đạo cấp trên phải có cái nhìn toàn diện, bao quát, tổng thể về quá trình rèn luyện, phấn đấu của từng cán bộ. Người cho rằng, muốn biết rõ cán bộ, muốn đối đãi một cách đúng đắn các hạng người, trước hết phải sửa chữa những khuyết điểm của mình. Mình càng ít khuyết điểm thì cách xem xét cán bộ càng đúng. Người nhấn mạnh, cách xem xét cán bộ quyết không nên chấp nhất. Một người cán bộ khi trước có sai lầm, không phải vì thế mà sai lầm mãi. Cũng có cán bộ chưa bị sai lầm, nhưng chắc gì sau này không phạm sai lầm?

Đánh giá, nhận xét cán bộ không nên chỉ xét ngoài mặt, chỉ xét một lúc, một việc, mà phải xét kỹ cả toàn bộ công việc của cán bộ, tránh việc đánh giá chủ quan, cảm tính cũng như hình thức, qua loa, nể nang. Đặc biệt là đánh giá cán bộ phải chú trọng đến phẩm chất đạo đức. Người chỉ rõ: “Ai mà hay khoe công việc, hay a dua, tìm việc nhỏ mà làm, trước mặt thì theo mệnh lệnh, sau lưng thì trái mệnh lệnh, hay công kích người khác, hay tự tăng bốc mình, những người như thế, tuy họ làm được việc, cũng không phải cán bộ tốt”. Ngược lại, “Ai cứ cắm đầu làm việc, không ham khoe khoang, ăn nói ngay thẳng, không che giấu khuyết điểm của mình, không ham việc dễ, tránh việc khó, bao giờ cũng kiên quyết làm theo mệnh lệnh của Đảng, vô luận hoàn cảnh thế nào lòng họ cũng không thay đổi, những người như thế, dù công tác kém một chút cũng là cán bộ tốt”. Người ở đời, ai cũng có chỗ tốt và chỗ xấu. Ta phải khéo nâng cao chỗ tốt, khéo sửa chữa chỗ xấu cho họ. Theo Người, việc đánh giá cán bộ cần phải dựa vào Nhân dân, phát huy dân chủ và nắm bắt được dư luận xã hội mới bảo đảm thực chất và hiệu quả.

Thứ tư, về quản lý, bố trí và sử dụng cán bộ. Điểm nổi bật trong tư tưởng Hồ Chí Minh về quản lý cán bộ là phải thực hiện tốt chế độ phê bình, tự phê bình; chế độ khen thưởng và kỷ luật. Người xem nó như là một nguyên tắc không thể thiếu trong công tác cán bộ, mà buộc những người làm công tác cán bộ phải luôn thực hiện. Muốn quản lý tốt cán bộ, cần phải tiến hành tốt công tác kiểm tra, cần phải có sự tham gia giám sát của Nhân dân, phải tiến hành đồng bộ, toàn diện, chặt chẽ. Trong bố trí, sử dụng cán bộ, Người khẳng định “dụng nhân như dụng mộc”, dùng người nào thì phải phù hợp với việc đó. Cán bộ lãnh đạo phải có gan cật nhắc cán bộ cho đúng, khéo dùng cán bộ. Phải có tinh thần rộng rãi, mới có thể gần gũi những người mình không ưa; phải có tính chịu khó dạy bảo, mới có thể nâng đỡ những đồng chí còn kém, giúp cho họ tiến bộ; phải sáng suốt, mới khỏi bị bọn vu vơ bao vây, mà cách xa cán bộ tốt.

Việc sử dụng, bố trí cán bộ phải bảo đảm tính kế thừa và phát triển, giữa cán bộ trẻ, cán bộ mới với cán bộ lâu năm; phải chú ý tạo nguồn cán bộ kế cận, phải bồi dưỡng cán bộ cách mạng cho đời sau, tránh việc sử dụng cán bộ “như vắt chanh, bỏ vỏ”. Sử dụng cán bộ là mắt khâu có ý nghĩa quyết định đến quyền lợi chính trị của cán bộ và hiệu quả công việc, vì vậy cần thận trọng, tránh chủ quan để không mắc sai lầm. Hồ Chí Minh đã sớm chỉ ra những sai lầm mà Người gọi là “những chứng bệnh”, trong đó phổ biến là căn bệnh cục bộ, địa phương, hẹp hòi, dùng người cơ hội, a dua, xu nịnh, xuôi chiều với mình.

Thứ năm, về chính sách cán bộ, theo người cần phải thương phạt kịp thời, phải yêu thương cán bộ nhưng yêu thương không phải là vỗ về, nuông chiều, thả mặc mà thương yêu là để giúp họ học tập thêm, tiến bộ thêm. Là giúp họ giải quyết những vấn đề khó khăn. Luôn quan tâm đến công tác của họ, kiểm thảo họ. Khi thấy khuyết điểm thì giúp họ sửa chữa ngay, làm cho họ vui lòng sửa đổi, chứ không phải bị cưỡng bức mà sửa đổi. Phải quan tâm đến tâm tư, nguyện vọng, hoàn cảnh của cán bộ, để có chính sách đúng đắn, phù hợp để động viên, khích lệ cán bộ.

Một trong những điểm lớn trong chính sách cán bộ theo tư tưởng Hồ Chí Minh là phê bình cán bộ mắc sai lầm. Theo Hồ Chí Minh, người đời ai cũng có khuyết điểm. Có làm việc thì có sai lầm. Chúng ta không sợ có sai lầm và khuyết điểm, chỉ sợ không chịu cố gắng sửa chữa sai lầm và khuyết điểm. Và càng sợ những người lãnh đạo không biết tìm cách đúng để giúp cán bộ sửa chữa sai lầm và khuyết điểm. Trừ những người cố ý phá hoại, ngoài ra không ai cố ý sai lầm, sai lầm là vì không hiểu, không biết. Chính vì vậy, người lãnh đạo cần phải dùng thái độ thân thiết, giúp cán bộ mắc sai lầm, khuyết điểm tìm ra nguyên nhân, cách khắc phục, làm cho cán bộ vui lòng sửa chữa sai lầm, khuyết điểm. Do đó, đòi hỏi người lãnh đạo phải phê bình cho đúng. Sửa đổi sai lầm, khuyết điểm là trách nhiệm của cán bộ, nhưng một phần cũng là trách nhiệm của người lãnh đạo.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: Sửa chữa sai lầm cần dùng cách giải thích, thuyết phục, cảm hoá, dạy bảo, nhưng không phải tuyệt nhiên không dùng xử phạt. Lầm lỗi có việc to, việc nhỏ. Nếu nhất luật không xử phạt thì sẽ mất cả kỷ luật, sẽ mở đường cho bọn cố ý phá hoại. Vì vậy, hoàn toàn không dùng xử phạt là không đúng. Mà chút gì cũng dùng đến xử phạt cũng không đúng. Vậy nên, cần phải phân tách rõ ràng cái có sai lầm, phải xét kỹ lưỡng việc nặng hay nhẹ, phải dùng xử phạt cho đúng.

Từ thực tiễn của đất nước sau 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội X, Đảng bộ tỉnh đã rút ra một số bài học kinh nghiệm trong đó có bài học về công tác cán bộ: “Nâng cao năng lực, tính chuyên nghiệp, tinh thần trách nhiệm phục vụ, tư tưởng tiến công của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng nâng mức hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn”. Trước yêu cầu ngày càng cao của nhiệm vụ cách mạng hiện nay, để triển khai có hiệu quả công tác cán bộ, cần nghiên cứu vận dụng một cách khoa học, sáng tạo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về công tác cán bộ, trong đó chú trọng một số nội dung sau:

Một là, trong tuyển chọn cán bộ, cần quán triệt và thực hiện có hiệu quả các chủ trương đào tạo, bồi dưỡng, phát hiện và thu hút người tài của Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn, khâu tuyển chọn phải được “sàng lọc”, thực hiện qua nhiều bước, nhiều nguồn, có phương pháp, cách làm khoa học. Trước tiên, cần phải tìm nguồn, phát hiện nguồn cán bộ từ sớm, từ xa, từ cơ sở thông qua kết quả hoạt động thực tiễn của cán bộ, thông qua việc đánh giá chất lượng hiệu quả công tác của cán bộ để tìm những hạt nhân ưu tú nhất để tạo nguồn. Việc phát hiện nguồn cán bộ còn dựa trên kinh nghiệm, sự giới thiệu của cán bộ lãnh đạo, quản lý; sự giới thiệu của cấp ủy, tổ chức Đảng; từ sự đóng góp của Nhân dân, đặc biệt là phải dựa vào dân, trọng dân, gần dân để tìm nguồn cán bộ thực sự có đức có tài. Ngoài ra, việc tuyển chọn cán bộ còn phải xem xét từ các cơ sở đào tạo cán bộ, qua đó tiếp tục sàng lọc đưa đi tạo nguồn, bồi dưỡng quy hoạch tiếp cho các nhiệm kỳ tiếp theo.

Hai là, làm tốt công tác quy hoạch nguồn cán bộ. Trên cơ sở tuyển chọn những cán bộ ưu tú, có đức, có tài tiến hành xây dựng và đưa vào nguồn quy hoạch. Trong việc quy hoạch cán bộ nguồn phải tổ chức phân loại cụ thể những cán bộ có phẩm chất, trình độ năng lực về lãnh đạo, quản lý; những cán bộ có phẩm chất, trình độ năng lực về chuyên môn, khoa học, để từ đó có hướng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cho hiệu quả trên từng lĩnh vực cụ thể gắn với sở trường năng khiếu của từng cán bộ; tuyệt đối tránh việc xếp nhầm chỗ, lệch về chuyên môn trong quy hoạch.

Ba là, tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách về công tác cán bộ. Phải hoàn thiện cơ chế thu hút, phát hiện nguồn nhân lực. Tập trung vào những cán bộ thực sự có năng lực thông qua hiệu quả hoạt động thực hiện nhiệm vụ. Tiến hành thường xuyên hoặc định kỳ tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện chủ trương trẻ hóa đội ngũ cán bộ, qua đó khẳng định tính đúng đắn và rút ra những kinh nghiệm từ thành công và hạn chế của quá trình triển khai. Xây dựng, hoàn thiện bộ khung tiêu chí và lấy yêu cầu về cơ cấu nguồn cán bộ làm cơ sở để phát hiện, tạo nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ, từ đó sàng lọc đưa vào quy hoạch, ưu tiên đội ngũ cán bộ Đoàn tiêu biểu, trưởng thành trong hoạt động Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi. Từng bước đưa hình thức tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo đối với đội ngũ cán bộ, qua đó làm tiền đề để những cán bộ thực sự có trình độ, năng lực được thể hiện mình.

Bốn là, trong sử dụng và luân chuyển cán bộ. Cán bộ, nhất là cán bộ trẻ phải có quá trình thử thách, rèn luyện qua thực tiễn cách mạng để trên cơ sở đó đánh giá đúng năng lực và phẩm chất đạo đức của họ. Thời gian qua, tỉnh đã tiến hành công tác luân chuyển, bố trí cán bộ nguồn, cán bộ trẻ, cán bộ nữ về cơ sở, về các địa bàn khó khăn, trọng yếu để rèn luyện thử thách. Tuy nhiên thời gian đi luân chuyển thực tế còn ngắn, chưa đủ dài để cán bộ thực sự bộc lộ và phát huy hết phẩm chất, trình độ năng lực của bản thân. Trên cơ sở

đó, cần phải kéo dài thời gian luân chuyển, bố trí cán bộ ít nhất là trọn một nhiệm kỳ. Khi bố trí, luân chuyển phải xem xét toàn diện, nhiều mặt, dựa trên trình độ, năng lực, sở trường chuyên môn của cán bộ để tiến hành bố trí, luân chuyển.

Cần quán triệt, thực hiện nghiêm túc quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị về công tác đào tạo, đề cử người lãnh đạo kế cận; cấp ủy, tổ chức đảng ở các cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về việc giới thiệu, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Tiếp tục hoàn thiện, bổ sung chính sách cán bộ, chú trọng đánh giá, sử dụng, bố trí cán bộ, bảo đảm sự hài hòa, tính kế thừa, phát triển và có sự giao thoa giữa các lớp cán bộ; chú trọng tạo nguồn cán bộ kế cận, nguồn kế tiếp, tổ chức thường xuyên các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức để cán bộ các cấp đáp ứng đủ các tiêu chuẩn trước khi đề bạt, bổ nhiệm và quy hoạch vào các chức danh lãnh đạo.

Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về công tác cán bộ cho đến nay vẫn còn nguyên giá trị lý luận và thực tiễn. Do đó, phải tiếp tục nghiên cứu, vận dụng vào việc xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu cách mạng trong giai đoạn hiện nay, góp phần “Xây dựng Bến Tre phát triển nhanh, bền vững, sánh vai với các tỉnh trong khu vực và cả nước” trong thời gian tới.

Ban Tuyên giáo ĐUK

II. MỘT SỐ NỘI DUNG CẦN THIẾT SINH HOẠT TẠI CHI BỘ

1. Kết quả Hội nghị lần thứ tám, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII

Thực hiện Chương trình làm việc toàn khoá, từ ngày 02/10 đến ngày 08/10/2023, tại Thủ đô Hà Nội, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII đã họp, cho ý kiến về các nội dung sau: (1) Báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch năm 2024; kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2024 - 2026 và lộ trình thực hiện chế độ tiền lương mới. (2) Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW, ngày 10/6/2012 của Hội nghị Trung ương 5 khoá XI về một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012 - 2020. (3) Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. (4) Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá IX về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. (5) Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khoá XI về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. (6) Quy hoạch Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031. (7) Thành lập các tiểu ban chuẩn bị Đại hội XIV của Đảng. (8) Công tác cán bộ. (9) Báo cáo những công việc quan trọng Bộ Chính trị đã giải quyết từ sau Hội nghị Trung ương giữa nhiệm kỳ đến Hội nghị Trung ương 8 và một số nhiệm vụ trọng tâm đến Hội nghị Trung ương 9 khoá XIII. (10) Báo cáo công tác tài chính đảng năm 2022.

Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chủ trì, phát biểu khai mạc và bế mạc Hội nghị.

Tham dự Hội nghị có các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng. Đại biểu mời dự Hội nghị có 28 đồng chí không là Ủy viên Trung ương Đảng, gồm: Bí thư Tỉnh uỷ Đắk Nông, quyền Bí thư Tỉnh uỷ Hà Giang, Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam, Phó Tổng Biên tập phụ trách Tạp chí Cộng sản, Giám đốc Đại học quốc gia Hà Nội, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; các đồng chí Chính uỷ: Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Quân khu 2, Quân khu 4, Quân khu 9 và các đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương khoá XIII.

Sau 7 ngày làm việc, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII đã hoàn thành chương trình đề ra. Các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng và các đồng chí tham dự Hội nghị đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, phát huy dân chủ, trí tuệ, thẳng thắn thảo luận, đóng góp nhiều ý kiến quan trọng vào các tờ trình, báo cáo, đề án. Bộ Chính trị đã họp, thảo luận để tiếp thu ý kiến thảo luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau. Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã thống nhất cao nội dung ý kiến tiếp thu và giải trình của Bộ Chính trị, thông qua những nội dung cơ bản các văn kiện của Hội nghị Trung ương.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã xem xét, quyết định một số vấn đề về công tác cán bộ:

1. Xem xét, cho ý kiến về việc giới thiệu nhân sự quy hoạch Ban Chấp hành Trung ương Đảng nhiệm kỳ 2026 - 2031 để Bộ Chính trị xem xét, quyết định quy hoạch Ban Chấp hành Trung ương Đảng nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo thẩm quyền.

2. Bầu đồng chí Lê Hoài Trung, Ủy viên Trung ương Đảng, Trưởng Ban Đối ngoại Trung ương giữ chức

Ủy viên Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá XIII.

3. Bầu bổ sung 3 Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương khoá XIII, gồm: Đồng chí Đào Thế Hoàng, Vụ trưởng Vụ Địa bàn VI, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương; đồng chí Lê Nguyễn Nam Ninh, Vụ trưởng Vụ Nghiên cứu, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương; đồng chí Thiếu tướng Vũ Hồng Văn, Cục trưởng Cục An ninh chính trị nội bộ, Bộ Công an.

4. Đồng ý đề đồng chí Điều K'ré thôi giữ chức Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII.

5. Thi hành kỷ luật bằng hình thức Cách chức tất cả các chức vụ trong Đảng đối với đồng chí Lê Đức Thọ, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Bến Tre và đồng chí Trịnh Văn Chiến, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Bí thư Tỉnh ủy Thanh Hoá.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng kêu gọi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phát huy truyền thống đoàn kết, thống nhất, nỗ lực phấn đấu, tranh thủ thời cơ vượt qua mọi khó khăn, thách thức, quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và các năm tiếp theo; tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết và kết luận Hội nghị Trung ương lần thứ tám, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

(Trích tài liệu tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Trung ương)

2. Một số chủ trương, chỉ đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy

Thường trực Tỉnh ủy giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị liên quan phát huy tinh thần trách nhiệm, tăng cường công tác phối hợp, khẩn trương hoàn tất hồ sơ, thủ tục và tiến hành đấu giá đất công, nhà công không sử dụng mà Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã cho chủ trương, bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định để góp phần tăng thu ngân sách và phát triển kinh tế - xã hội tỉnh. Trong đó, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo: **(1)** Giải quyết dứt điểm các khiếu nại, tranh chấp về hồ sơ pháp lý đối với trụ sở nhà công, đất công trên địa bàn tỉnh; **(2)** Tiến hành đấu giá, đấu giá lại đối với các dự án nhà công, đất công không sử dụng đã có đầy đủ hồ sơ, thủ tục; **(3)** Thực hiện đúng các quy định trong việc cho thuê nhà công, đất công; **(4)** Thường xuyên theo dõi, nắm sát tình hình, chủ động đề xuất cấp có thẩm quyền cho ý kiến đề bố trí sử dụng/cho thuê,... đối với các trụ sở nhà công, đất công khi được bàn giao (Trụ sở làm việc cũ của: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy,...); việc đấu giá đất công, nhà công không sử dụng trong năm 2024 và thời gian tới bảo đảm thiết thực, hiệu quả, đúng quy định; **(5)** Thường xuyên rà soát, hoàn thiện hồ sơ pháp lý, giải quyết tranh chấp (nếu có), quản lý chặt chẽ, đúng quy định đối với tất cả các trụ sở nhà công, đất công đang sử dụng để tránh các vướng mắc, khiếu kiện về sau.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề nghị: **(1)** Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy được phân công theo dõi, hỗ trợ các huyện tiếp tục quan tâm bám sát địa bàn; cùng với ban thường vụ huyện ủy rà soát lại các công trình, dự án có khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng để tập trung hỗ trợ, giúp sức cùng địa phương đẩy nhanh tiến độ. Kiến nghị huyện ủy chỉ đạo các đơn vị trực thuộc: Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các hộ dân đồng thuận để bàn giao mặt bằng; chủ động trong công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các thủ tục đầu tư; tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu triển khai thi công, bảo đảm tiến độ và chất lượng công trình; góp phần thực hiện đạt kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công trong năm 2023. **(2)** Đồng chí Bí thư các huyện ủy, thành ủy tiếp tục quan tâm chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng để thực hiện các công trình, dự án bảo đảm tiến độ và thời gian cam kết với tỉnh; chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện, thành phố phối hợp Tiểu ban vận động tuyên truyền của tỉnh tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, xem đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên và là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị.

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

Thực hiện Kế hoạch số 244-KH/TU, ngày 06/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị, đến nay, có 58/60 cơ quan, đơn vị đã thực hiện lấy phiếu tín nhiệm (Các cơ quan, đơn vị chưa thực hiện lấy phiếu tín nhiệm: Công ty TNHH Một thành viên XSKT Bến Tre; Báo Đồng Khởi). Riêng Hội Nông dân tỉnh mới tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2023 - 2028 nên không lấy phiếu tín nhiệm.

Từ đầu năm đến ngày 12/10/2023, toàn tỉnh có 185/100 chi bộ ấp, khu phố được công nhận chi bộ trong sạch, vững mạnh toàn diện, đạt 185% chỉ tiêu Nghị quyết Tỉnh ủy năm 2023; lũy kế đến nay toàn tỉnh có 442 chi bộ ấp, khu phố được công nhận chi bộ trong sạch, vững mạnh toàn diện, đạt 46,38%; có 07 đảng

bộ xã, phường có 100% chi bộ ấp, khu phố được công nhận (Đảng bộ xã An Ngãi Trung, xã An Phú Trung, xã Tân Mỹ huyện Ba Tri; Đảng bộ xã An Phước, xã Phú An Hòa huyện Châu Thành; Đảng bộ Phường 4, Thành phố Bến Tre; Đảng bộ xã Quới Điền, huyện Thạnh Phú); có 327/623 chi bộ ấp, khu phố ở các xã, phường, thị trấn đạt chuẩn nông thôn mới, đô thị văn minh được công nhận chi bộ trong sạch, vững mạnh toàn diện; toàn tỉnh kết nạp được 1.229 đảng viên mới, đạt tỷ lệ 111,73% Nghị quyết Tỉnh ủy năm 2023 (1.100 đảng viên mới); lũy kế số lượng kết nạp từ đầu nhiệm kỳ 2020-2025 đến nay là 4.006/(4.500-5.000), đạt tỷ lệ 89%.

Chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc năm 2023

Để tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam - Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2023) và Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc năm 2023, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề nghị các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp triển khai thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

(1). Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam - Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2023) gắn với thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TU, ngày 17/10/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *phát động phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” giai đoạn 2020 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030*; các cuộc vận động, các phong trào thi đua, nhất là thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” với tinh thần đoàn kết, hướng về cơ sở, về ấp, khu phố, xây dựng mối quan hệ gắn bó giữa cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội với các tầng lớp Nhân dân. Thông qua các hoạt động kỷ niệm, tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các phong trào hành động cách mạng ở địa phương bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, góp phần bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

(2). Tổ chức Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc để tiếp tục khẳng định vai trò tự quản của cộng đồng dân cư trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thông qua Ngày hội góp phần củng cố, tăng cường sự đoàn kết, đồng thuận và khẳng định vai trò của cộng đồng; phát huy quyền làm chủ, sự gắn bó, chia sẻ; khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo của Nhân dân; tăng cường sự gắn bó mật thiết giữa cấp ủy, chính quyền với Nhân dân trong củng cố và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần thực hiện đạt kết quả các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh. Ngày hội cũng là dịp để người dân tự đánh giá về kết quả tự quản của cộng đồng; tôn vinh các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp; biểu dương các tập thể, cá nhân, hộ gia đình tiêu biểu trong thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua năm 2023, tiếp tục phát động Nhân dân hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào thi đua ở địa phương trong thời gian tới.

Năm 2024 là năm tổ chức Đại hội Đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, nhiệm kỳ 2024 - 2029, cần lựa chọn chủ đề tổ chức Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc năm 2023 gắn phát động thi đua chào mừng Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tiến tới chào mừng Đại hội Đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ X phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

(3). Từng đơn vị, địa phương chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổ chức đợt hoạt động kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam - Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11/1930-18/11/2023), tổ chức Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc ở ấp, khu phố bảo đảm thiết thực, hiệu quả, an toàn và tiết kiệm.

(4). Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, lãnh đạo các cơ quan, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp dành thời gian tham dự Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc ở ấp, khu phố để động viên Nhân dân trong sự nghiệp “Đại đoàn kết toàn dân” cũng như các phong trào quần chúng ở các địa phương.

Ban Biên tập

3. Mục tiêu phát triển tỉnh Bến Tre theo quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

Hội đồng nhân dân tỉnh vừa ban hành Nghị quyết thông qua Quy hoạch tỉnh Bến Tre thời kỳ 2021 -

2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhằm phù hợp với các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước; thống nhất, đồng bộ với mục tiêu, định hướng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của cả nước; phát huy tối đa các tiềm năng khác biệt, nổi trội và lợi thế địa hình kinh tế để phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

Bến Tre trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước

Theo Nghị quyết, mục tiêu tổng quát phấn đấu đến năm 2030, Bến Tre trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước; xây dựng và phát triển nền kinh tế xanh, kinh tế số nhanh, bền vững trên cơ sở ứng dụng hiệu quả khoa học - kỹ thuật, công nghệ cao, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tập trung và phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo và năng lượng mới; phát triển nền nông nghiệp sạch, an toàn, hiện đại. Mở rộng không gian phát triển về hướng Đông, tạo hành lang kinh tế mới; khai thác mạnh tiềm năng kinh tế biển gắn bảo vệ môi trường sinh thái và thích ứng biến đổi khí hậu. Hình thành hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, hạ tầng số đồng bộ; phát triển đô thị hiện đại và du lịch thân thiện. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phát triển toàn diện con người, văn hóa xã hội, đáp ứng yêu cầu của tỉnh, đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội; chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế. Xây dựng cuộc sống phồn vinh, văn minh, hạnh phúc cho người dân.

Mục tiêu cụ thể trên từng lĩnh vực

Nghị quyết cũng đã đề ra mục tiêu cụ thể trên từng lĩnh vực. Về kinh tế, tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân giai đoạn 2021-2030 đạt 10-10,5%/năm; tỷ trọng trong GRDP của khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm khoảng 31 - 33%, ngành dịch vụ chiếm khoảng 44 - 46%; ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm khoảng 17 - 19%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp chiếm khoảng 3 - 5%; thu ngân sách trên địa bàn đạt khoảng 80.000 tỷ đồng; GRDP bình quân đầu người đạt trên 170 triệu đồng.

Tổng số khách du lịch đến Bến Tre khoảng 3,2 - 5 triệu lượt khách; tổng vốn đầu tư toàn xã hội cả thời kỳ 2021 - 2030 khoảng 500.000 tỷ đồng; tổng kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng bình quân 13,5 - 14,5%/năm; tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân hàng năm thời kỳ 2021 - 2030 đạt từ 7,0 - 7,5%/năm; đóng góp của TFP vào tăng trưởng GRDP khoảng 45%; phát triển mạnh hạ tầng số, kinh tế số, xã hội số để đến năm 2030 kinh tế số chiếm 25 - 30% GRDP; xây dựng thành phố Bến Tre hướng đến đô thị thông minh, đạt chuẩn đô thị loại I; tỷ lệ đô thị hóa toàn tỉnh đạt 50%.

Về xã hội, tỷ lệ tăng dân số bình quân giai đoạn 2021 - 2030 khoảng 0,22 - 0,24%/năm; tuổi thọ bình quân đạt 77,5 tuổi; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt từ 75%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt từ 40% trở lên, tỷ lệ lao động trong khu vực nông nghiệp giảm còn dưới 25%; giải quyết việc làm cho người lao động bình quân 18.000 - 20.000 người/năm; tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi khoảng 15%; 100% số di tích lịch sử văn hóa đã được xếp hạng được tu bổ tôn tạo; tỷ lệ hộ nghèo đa chiều còn dưới 2,5%; số bác sĩ/10.000 dân khoảng 12 bác sĩ; số giường bệnh/10.000 dân, đạt khoảng 32,5 giường; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, đạt 98%; cơ sở giáo dục đạt chuẩn: 75% mầm non, 70% tiểu học; 80%, trung học cơ sở; 90% trung học phổ thông.

Về môi trường, tỷ lệ che phủ rừng duy trì ổn định ở mức khoảng 2,1%; tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch 98 - 100%; tỷ lệ dân cư trên toàn tỉnh được sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung đạt 85%; tỷ lệ thoát, thất thu nước sạch bình quân dưới 18%; tỷ lệ khu công nghiệp, cụm công nghiệp đi vào hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn về môi trường đạt 100%; 100% cơ sở kinh doanh đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường; tỷ lệ chất rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý đạt 98,5%; chất thải rắn sinh hoạt nông thôn được thu gom, xử lý đạt trên 90%; tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý an toàn theo quy định đạt tối thiểu 85%; tỷ lệ thu gom xử lý nước thải sinh hoạt thành phố Bến Tre đạt tối thiểu 50% và các đô thị loại IV trở lên đạt 25 đến 40%.

Về quốc phòng an ninh, chủ động nắm bắt tình hình, không để bị động, bất ngờ; thực hiện phòng, chống hiệu quả các thách thức an ninh truyền thống, phi truyền thống, gắn phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng - an ninh. Xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, đảm bảo cuộc sống bình yên, hạnh phúc cho Nhân dân.

Tầm nhìn đến năm 2050

Nghị quyết cũng nêu rõ tầm nhìn đến năm 2050 tỉnh Bến Tre là tỉnh phát triển thịnh vượng với đô thị hiện đại, thông minh, có môi trường sống xanh, sạch cho người dân. Phát triển kinh tế đi đôi với bền vững về môi trường theo hướng chủ đạo là thông minh, sáng tạo, xanh, sạch, các trụ cột tăng trưởng có trình độ phát triển cao và trở thành động lực phát triển quan trọng của vùng đồng bằng sông Cửu Long và cả nước, đặc

biệt là công nghiệp công nghệ cao, dịch vụ, nông nghiệp sinh thái chất lượng cao. Các ngành sản xuất, dịch vụ phát triển theo phương thức thông minh với các mô hình kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế số. Các lĩnh vực xã hội phát triển hài hòa; môi trường và cảnh quan thiên nhiên được gìn giữ. Kiến tạo môi trường xã hội văn minh, hiện đại, hướng đến xây dựng Bến Tre trở thành điểm đến là nơi đáng sống, là thành phố xanh; xã hội trật tự, kỷ cương, an ninh, an toàn và văn minh; con người phát triển toàn diện. Môi trường sống trong lành và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu.

Tôn Đức Tài, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

III. MỘT SỐ NỘI DUNG THAM KHẢO

1. Kỷ niệm 106 năm Cách mạng Tháng Mười Nga (7/11/1917 -7/11/2023): GIÁ TRỊ THỜI ĐẠI CỦA CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI NGA VẪN LUÔN TỎA SÁNG

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần khẳng định giá trị lịch sử to lớn, ý nghĩa thời đại của Cách mạng Tháng Mười Nga và lãnh tụ V.I. Lenin đối với thế giới nói chung, cho dân tộc Việt Nam nói riêng.

Năm 1967, nhân kỷ niệm 50 năm Cách mạng Tháng Mười Nga, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết bài: “Cách mạng Tháng Mười vĩ đại mở ra con đường giải phóng cho các dân tộc” trên Báo Pravda (Sự thật) của Liên Xô. Người tiếp tục khẳng định: “Giống như Mặt Trời chói lọi, Cách mạng Tháng Mười chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên trái đất. Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế” đồng thời nhấn mạnh: “Cách mạng Tháng Mười mở ra con đường giải phóng cho các dân tộc và cả loài người, mở đầu một thời đại mới trong lịch sử, thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới”.

Sự kiện lịch sử vĩ đại của thế kỷ 20

Sau cách mạng dân chủ tư sản tháng Hai năm 1917, ở Nga tồn tại tình trạng hai chính quyền song song, một bên là Chính phủ lâm thời tư sản và một bên là Soviet, các đại biểu công nhân và binh sỹ, đứng đầu là Soviet Petrograd.

Trước tình hình đó, V.I. Lenin và Đảng Bolshevik đã xác định cách mạng Nga là chuyển từ cách mạng dân chủ tư sản sang cách mạng xã hội chủ nghĩa. Tháng 4/1917, V.I. Lenin về nước để trực tiếp lãnh đạo cách mạng Nga.

Đêm 24/10/1917 theo lịch cũ nước Nga (tức đêm 6/11/1917), khởi nghĩa vũ trang nổ ra ở Thủ đô Petrograd.

Ngày 25/10/1917, các lực lượng khởi nghĩa đã làm chủ tình hình ở Thủ đô Petrograd, trừ Cung điện Mùa Đông và một vài nơi. Tới 2 giờ 10 phút rạng sáng 26/10/1917, Cung điện Mùa Đông được giải phóng, các bộ trưởng trong Chính phủ lâm thời bị bắt giữ. Cuộc khởi nghĩa vũ trang tại Petrograd kết thúc thắng lợi.

Ngày 7/11/1917 đã được ghi vào lịch sử là ngày thắng lợi của Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười vĩ đại.

Cách mạng Tháng Mười Nga là một trong những sự kiện vĩ đại nhất của thế kỷ 20, đánh dấu một mốc mới trong lịch sử phát triển của nhân loại. Nó đã xóa bỏ các giai cấp bóc lột, tư sản, địa chủ và chế độ người bóc lột người, đưa giai cấp vô sản bị áp bức, bóc lột nặng nề thành giai cấp đứng đầu và làm chủ xã hội; giải phóng nhân dân lao động, đưa người lao động từ thân phận nô lệ trở thành chủ nhân của đất nước.

Cách mạng Tháng Mười Nga thành công đã dẫn tới sự ra đời nhà nước xã hội chủ nghĩa - Nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trong lịch sử loài người và làm cho chủ nghĩa xã hội từ lý luận trở thành hiện thực trong đời sống chính trị thế giới. Đồng thời, mở ra một bước ngoặt căn bản trong lịch sử loài người, từ thế giới tư bản chủ nghĩa sang thế giới xã hội chủ nghĩa, mở ra một thời đại mới - thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới.

Cách mạng Tháng Mười Nga đánh đổ chủ nghĩa đế quốc ở ngay “chính quốc” đồng thời đánh vào hậu phương của nó là các nước thuộc địa của Nga Hoàng, mở ra thời kỳ vùng dậy không gì ngăn cản được của các dân tộc bị áp bức, giành độc lập, tự do, làm lay chuyển hậu phương rộng lớn của chủ nghĩa đế quốc thế giới.

Với dân tộc Việt Nam, đầu thế kỷ 20, các phong trào yêu nước cách mạng đều bị thất bại vì không có đường lối cứu nước đúng đắn. Giữa lúc đó, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, sau gần 10 năm bôn ba tìm con đường cứu nước đã tiếp thu được ánh sáng của Cách mạng Tháng Mười.

Tháng 7/1920, khi đọc Sơ thảo lần thứ nhất Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của V.I. Lenin, Nguyễn Ái Quốc sớm nắm bắt được cốt lõi trong tư tưởng của V.I. Lenin: “Vô sản tất cả các nước và

các dân tộc bị áp bức đoàn kết lại”. Luận cương đã giải đáp cho Người về con đường giành độc lập dân tộc và tự do cho đồng bào Việt Nam mà Người đang kỳ công tìm kiếm. Từ đó, Nguyễn Ái Quốc đi đến nhận thức rõ ràng về con đường giải phóng dân tộc của Việt Nam.

Người khẳng định rằng, muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản. Đó là con đường gắn mục tiêu độc lập dân tộc với mục tiêu chủ nghĩa xã hội, gắn cách mạng Việt Nam với xu thế thời đại.

Ngay từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, Đảng đã khẳng định đường lối giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, coi đó là sợi chỉ đỏ xuyên suốt quá trình cách mạng Việt Nam.

Dưới ánh sáng soi đường của Cách mạng Tháng Mười Nga, với đường lối đúng đắn, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo nhân dân ta tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng lâu dài, gian khổ, vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách và giành được những thắng lợi vĩ đại: Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, đập tan ách thống trị của thực dân, phong kiến, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đưa dân tộc ta tiến vào kỷ nguyên độc lập, tự do; thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống xâm lược mà đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954, Đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước; từ đó xây dựng và phát triển đất nước ta ngày một đàng hoàng hơn, to đẹp hơn.

Từ những giá trị Cách mạng Tháng Mười Nga, tiếp tục đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững

Kế thừa những giá trị trường tồn của Cách mạng Tháng Mười Nga, ngay từ khi bước vào giai đoạn xây dựng và phát triển đất nước, Đảng và Nhà nước ta luôn quán triệt tinh thần đổi mới trên nền tảng tư tưởng chủ nghĩa Marx-Lenin và tư tưởng Hồ Chí Minh, vì độc lập dân tộc, vì chủ nghĩa xã hội.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) khẳng định: “Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử”.

Hiến pháp năm 2013 tiếp tục khẳng định: “Đảng Cộng sản Việt Nam - Đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, lấy chủ nghĩa Marx-Lenin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội”.

93 năm qua, Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã giành được những thắng lợi to lớn mang tính bước ngoặt lịch sử; kiên định sự nghiệp đổi mới, mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, tiếp tục con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng nêu rõ: “Tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta là phải kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội và coi đó là một vấn đề mang tính nguyên tắc, có ý nghĩa sống còn đối với chế độ ta, là nền tảng tư tưởng vững chắc của Đảng ta, không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động”. Đó cũng chính là khẳng định phương hướng, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc theo những giá trị thời đại khởi nguồn từ Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại.

Theo Tạp chí Tuyên giáo

2. Kỷ niệm 41 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2023): NGÀNH GIÁO DỤC BỀN TRỀ QUYẾT TÂM THI ĐUA DẠY TỐT HỌC TỐT

Những năm qua, ngành giáo dục và đào tạo đã đẩy mạnh phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt”, góp phần đưa mục tiêu “dạy thực chất, học thực chất” được triển khai thực hiện sâu rộng, hiệu quả trong các nhà trường, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt” được triển khai hàng năm trong ngành giáo dục, là nhiệm vụ trọng tâm của các nhà trường, là khâu cốt lõi nâng cao chất lượng hiệu quả giáo dục đào tạo. Phong trào thi đua hai tốt đã phát triển, khơi dậy tinh thần học tập, tạo môi trường thuận lợi để thầy trò rèn luyện phấn đấu trở thành giáo viên giỏi, học sinh giỏi đúng như bức thư Bác Hồ gửi ngành giáo dục (15-10-1968) “Dù khó khăn đến đâu cũng phải thi đua dạy tốt học tốt”.

Trải qua hơn 50 năm thực hiện, thi đua “Dạy tốt - Học tốt” đã trở thành phong trào thi đua lan rộng và thấm sâu vào từng cán bộ, nhà giáo trong toàn ngành. Đây là phong trào thi đua thiết thực nhất gắn với nhiệm vụ trọng tâm của từng nhà trường, của từng thầy, cô giáo và các em học sinh nhằm cụ thể hóa mục tiêu “nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài”. Thi đua dạy tốt, học tốt của thầy và trò trong nhà trường hiện nay còn gắn với những nội dung thiết thực như “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.... Điều đó

đã góp phần đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo tinh thần Nghị quyết 29 của Trung ương Đảng về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”.

Kỷ niệm 41 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2023), ngành giáo dục Bến Tre quyết tâm thi đua dạy tốt học tốt. Đề phong trào thi đua đi vào thực chất, toàn ngành tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm như quán triệt đầy đủ nội dung phương hướng, nhiệm vụ của năm học, thực hiện những giải pháp linh hoạt, cụ thể nhằm giải quyết căn bản các khó khăn từ thực tiễn để tiếp tục giữ vững, nâng cao chất lượng dạy và học.

Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng cho học sinh. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục; các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Đẩy mạnh đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm trong tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh, chú trọng tổ chức có hiệu quả các hoạt động; thực hiện có hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh.

Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử trên hệ thống vnEdu, ... để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục. Quan tâm hơn nữa công tác phát hiện, xây dựng và lựa chọn những mô hình, cách làm hay, sáng tạo, đổi mới, đột phá, dám nghĩ, dám làm trong giảng dạy, học tập, quản lý điều hành, công tác...; gương người tốt, việc tốt để tuyên truyền nhân rộng, nêu gương học tập.

Sở Giáo dục và Đào tạo Bến Tre

3. Về cuộc xung đột ISRAEL – HAMAS

Trong bối cảnh cuộc xung đột Nga - Ukraine chưa lắng dịu, ngày 07/10/2023, Hamas, nhóm Hồi giáo thánh chiến người Palestine đã phát động cuộc tấn công lớn nhất từ trước đến nay vào Israel.

Phong trào Hồi giáo Hamas - lực lượng nắm quyền kiểm soát Dải Gaza, ngày 07/10/2023 đã tiến hành cuộc tấn công bất ngờ nhằm vào các thị trấn của Israel nằm kề bên Dải Gaza. Ngay sau cuộc tấn công, Bộ trưởng An ninh Quốc gia Israel, Itamar Ben-Gvir, đã tuyên bố tình trạng khẩn cấp quốc gia trên cả nước, đồng thời ra lệnh huy động tất cả các nhân viên cảnh sát tình nguyện và yêu cầu trang bị đầy đủ vũ khí cho tất cả lực lượng an ninh. Israel cũng đã tiến hành các vụ không kích đáp trả vào các vùng lãnh thổ Palestine. Đến nay, xung đột đã khiến hơn nhiều người dân Palestine và Israel thiệt mạng. Đây được xem là đợt leo thang căng thẳng gây thương vong nặng nề nhất trong cuộc xung đột hàng thập niên qua giữa người Palestine và Israel.

Tổng thống Palestine Mahmoud Abbas đã có cuộc họp khẩn với một số quan chức cấp cao trong chính quyền Palestine sau khi có thông tin về vụ tấn công. Tổng thống Abbas khẳng định người dân Palestine có quyền tự vệ trước các hành vi chiếm đóng. Chính quyền Palestine đã kêu gọi Liên đoàn Arab tổ chức một cuộc họp khẩn ở cấp bộ trưởng ngoại giao.

Trước diễn biến căng thẳng leo thang tại Dải Gaza, các quốc gia trên thế giới đã lên án làn sóng tấn công trên bộ, trên không và trên biển nhằm vào Israel, kêu gọi chấm dứt sự thù địch và đảm bảo một hành lang đi lại an toàn người dân. Tổng thống Mỹ Joe Biden cam kết sẽ mang lại sự hỗ trợ “vững chắc” và các viện trợ phòng thủ cho Israel và mô tả hành vi của nhóm Hamas ở Palestine là “các cuộc tấn công khủng bố”, “một thảm kịch khủng khiếp”. Nhiều lãnh đạo thế giới cũng nhấn mạnh Israel có quyền tự vệ và họ bày tỏ sự đoàn kết với Israel. Trong một tuyên bố ngày 09/10/2023, Tổng Thư ký Liên hợp quốc Guterres nêu rõ tình trạng bạo lực hiện nay có nguyên nhân gốc rễ là cuộc xung đột lâu dài từ hàng chục năm trước và “chưa có hồi kết chính trị”. Ông nhấn mạnh, đã đến lúc chấm dứt vòng luẩn quẩn này và chỉ có một nền hòa bình đạt được thông qua đàm phán đáp ứng được nguyện vọng chính đáng của người Palestine và Israel, cùng với vấn đề an ninh của họ - như tầm nhìn lâu dài về giải pháp hai nhà nước, phù hợp với các nghị quyết của Liên hợp quốc, luật pháp quốc tế và các thỏa thuận trước đây - mới có thể mang lại sự ổn định lâu dài cho người dân vùng đất này và khu vực Trung Đông rộng lớn hơn. Tổng Thư ký Guterres bày tỏ phản đối các cuộc tấn công của Hamas và lo ngại về các hành động đáp trả của Israel và hết sức quan ngại về cuộc “bao vây hoàn toàn” khu vực này của Israel, có thể ảnh hưởng tới cuộc sống của hơn 2,3 triệu dân tại đây. Nga kêu gọi cả

Palestine và Israel “lập tức thực thi một lệnh ngừng bắn”, đồng thời cho biết đang liên lạc với các phía Israel, Palestine và các nhà nước Arab để thảo luận về tình hình bạo lực.

Trước tình hình xung đột leo thang giữa lực lượng Hamas và Israel, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam Phạm Thu Hằng nêu rõ: “Việt Nam quan tâm theo dõi và quan ngại sâu sắc trước tình trạng bạo lực leo thang giữa lực lượng Hamas và Israel, gây nhiều thương vong cho thường dân. Chúng tôi kêu gọi các bên liên quan kiềm chế, không có các hành động làm phức tạp tình hình, sớm nối lại đàm phán giải quyết các bất đồng thông qua các biện pháp hoà bình, trên cơ sở luật pháp quốc tế và các Nghị quyết liên quan của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, đảm bảo an toàn và các lợi ích chính đáng của thường dân”.

Ban Tuyên giáo Trung ương

4. Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố tháng 10/2023

Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn trong tháng 10/2023 cơ bản ổn định. Phạm pháp hình sự xảy ra trong tháng xảy ra 21 vụ, so với tháng 9 tăng 05 vụ = 31,28%, gồm: 04 vụ trộm cắp tài sản; 01 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản; 02 vụ cố ý gây thương tích; 01 vụ sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức; 01 vụ sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt; 12 vụ tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong tháng đã điều tra làm rõ 19 vụ, đạt tỷ lệ 90,47%. Phát hiện và xử lý 05 vụ tệ nạn xã hội (tăng 02 vụ), 21 đối tượng vi phạm, xử phạt hành chính với số tiền 20.5.000.000 đồng; tai nạn xã hội trong tháng xảy ra 02 vụ (tăng 02 vụ).

Bắt 04 vụ tàng trữ trái phép chất ma túy, hiện đang củng cố hồ sơ để xử lý. Kiểm tra ma túy 39 đối tượng, kết quả dương tính 09 đối tượng. Xử phạt 08 đối tượng số tiền 11.000.000 đồng, chuyển về địa phương xử lý 01 đối tượng.

Tuần tra khép kín 30 lượt, giải tán 54 nhóm, 441 đối tượng tụ tập về đêm. Tuần tra vũ trang 34 lượt giải tán 62 nhóm, 442 đối tượng tụ tập về đêm.

Phối hợp Đội kiểm tra liên ngành 814 thành phố kiểm tra cơ sở kinh doanh dịch vụ Karaoke (Phường 6, thành phố Bến Tre). Qua kiểm tra phát hiện 01 cơ sở vi phạm hoạt động quá giờ quy định. Đang củng cố hồ sơ, xử lý theo đúng quy định.

Kiểm tra 05 cơ sở kinh doanh hàng hóa. Qua kiểm tra phát hiện 05 cơ sở vi phạm: kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ và kinh doanh hàng hóa nhập khẩu có nhãn gốc bằng tiếng nước ngoài nhưng không có nhãn phụ bằng tiếng Việt Nam; xử phạt 05 trường hợp số tiền 33.360.000 đồng.

Kiểm tra 28 nhà nghỉ, 101 nhà cho thuê, 21 hộ dân. Qua kiểm tra chưa phát hiện vi phạm; nhắc nhở 23 cơ sở yêu cầu ghi đầy đủ thông tin khách đến lưu trú.

Kiểm tra phòng cháy chữa cháy 127 cơ sở. Qua kiểm tra nhắc nhở 36 cơ sở phải đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy, xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy và trang bị thêm trang thiết bị phục vụ phòng cháy chữa cháy.

Mở lớp tập huấn và cấp giấy chứng nhận an toàn phòng cháy chữa cháy cho 123 học viên các cơ sở trên địa bàn thành phố Bến Tre.

Nhằm ổn định tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn, lực lượng Công an đã tổ chức tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ 88 lượt, kiểm tra 1.254 phương tiện; lập biên bản 164 trường hợp. Ra quyết định xử phạt 155 trường hợp vi phạm với tổng số tiền là 642.375.000 đồng. Công an các phường, xã tuần tra giải tỏa, kiểm tra trật tự đô thị 873 lượt lực, nhắc nhở 1.723 hộ buôn bán lấn chiếm vỉa hè, lòng lề đường.

Bước vào tháng 11/2023, Công an thành phố tiếp tục tập trung lực lượng, phương tiện và biện pháp thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, bài trừ tệ nạn xã hội, tăng cường công tác điều tra, khám phá án, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố.

Phương Dung (CA TP)